

CÔNG TY CỔ PHẦN LS TECHNOLOGY LLP VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN LS TECHNOLOGY LLP VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: LS TECHNOLOGY LLP VIET NAM JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: LS TECHNOLOGY LLP VIETNAM ., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0106173242

3. Ngày đăng ký thành lập: 09/05/2013

4. Địa chỉ trụ sở chính: Số 72 Trần Xuân Soạn, Phường Ngô Thị Nhậm, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0903232429

Fax:

Email: info@lstvietnam.com

Website: www.lstvietnam.com

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lập trình máy vi tính	6201
2.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
3.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
4.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh ((không bao gồm di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia))	4774
5.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận ((trừ các loại thông tin Nhà nước cấm và dịch vụ điều tra);)	7320
6.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh (Chi tiết: - Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ, thủy tinh trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ nhạc cụ trong các cửa hàng chuyên doanh;)	4759
7.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
8.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
9.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211

10.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác (Chi tiết: - Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp; - Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng; - Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính);)	7730
11.	Bán buôn đồ uống	4633
12.	Bán buôn thực phẩm	4632
13.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
14.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
15.	Hoạt động tư vấn quản lý (Chi tiết: Tư vấn đầu tư, tư vấn quản lý (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế và chứng khoán);)	7020
16.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu	4799
17.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Chi tiết: - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao;)	4649
18.	Đại lý, môi giới, đấu giá (Chi tiết: Đại lý, môi giới (không bao gồm môi giới chứng khoán, bảo hiểm, bất động sản và môi giới hôn nhân có yếu tố nước ngoài))	4610
19.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
20.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp (Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại;)	4719
21.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh (Chi tiết: Bán lẻ dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh)	4772
22.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
23.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu	8559
24.	Giáo dục nghề nghiệp	8532
25.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791
26.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
27.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
28.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
29.	Quảng cáo ((không bao gồm quảng cáo thuốc lá);)	7310

30.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu (Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh; (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật))	8299
31.	Hoạt động dịch vụ tài chính khác chưa được phân vào đâu (trừ bảo hiểm và bảo hiểm xã hội) (Chi tiết: Dịch vụ làm thủ tục về thuế;)	6499
32.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
33.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
34.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
35.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651(Chính)
36.	Bán buôn tổng hợp ((trừ các loại Nhà nước cấm))	4690
37.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp (Chi tiết: Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá nội, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp)	4711

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

Tổng số cổ phần: 0

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Vốn pháp định: 0 VNĐ

9. Danh sách cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (chứng thực cá nhân) đối với cá nhân; MSD N đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	TRẦN THỊ TUYẾT MINH	Xóm 3, Xã Yên Mỹ, Huyện Yên Mô, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	30	164165517	
			Tổng số	30.000	300.000.000	30		

2	NGUYỄN DANH KHOA	Thôn Đông Thôn, Xã Yên Thái, Huyện Yên Mô, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	35.000	350.000.000	35	164118218	
			Tổng số	35.000	350.000.000	35		
3	ĐÀO HOÀNG LONG	Phòng 208, nhà C4, tập thể Công ty vận tải đường sông, Phường Thanh Nhàn, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	35.000	350.000.000	35	011739232	
			Tổng số	35.000	350.000.000	35		

10. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên: TRẦN THỊ TUYẾT MINH

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Ngày sinh: 09/02/1983

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy chứng thực cá nhân: Giấy chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 164165517

Ngày cấp: 23/08/2010

Nơi cấp: Công an tỉnh Ninh Bình

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm 3, Xã Yên Mỹ, Huyện Yên Mô, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Tổ 9, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký:

Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội